

Số: /QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng 02 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v công bố danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực nuôi con nuôi thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

*Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ Trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát Thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ;*

*Căn cứ Quyết định số 71/QĐ-BTP ngày 10/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực nuôi con nuôi thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 280/TTr-STP ngày 05/02/2025,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực nuôi con nuôi thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận (đính kèm 02 phụ lục).

**Điều 2.** Giao Sở Tư pháp căn cứ danh mục thủ tục hành chính và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này có trách nhiệm:

1. Tổ chức niêm yết công khai thực hiện đầy đủ nội dung, quy trình giải quyết các thủ tục hành chính để thực hiện theo đúng quy định.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng quy trình điện tử theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ và Điều 8 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1613/QĐ-UBND ngày 25/11/2023 và Quyết định số 1755/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Thuận.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tư pháp, Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành thuộc tỉnh; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Sở Thông tin và truyền thông;
- TT CNTT&TT (Sở TTTT);
- VPUB: LĐ, TCD, PVHCC;
- Lưu: VP. NTL

**CHỦ TỊCH**



**Trần Quốc Nam**

**PHẦN I**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC NUÔI CON NUÔI**  
**THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TƯ PHÁP TỈNH NINH THUẬN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số ...../QĐ-UBND ngày ....tháng 02 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

**A. Thủ tục hành chính cấp tỉnh**

TT	Mã thủ tục	Tên thủ tục	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	1.003976	Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trẻ em sống ở cơ sở nuôi dưỡng	Tổng thời gian giải quyết 353 ngày làm việc (thời gian thực tế giải quyết hồ sơ tại các cơ quan có thẩm quyền). Trong đó: - Cơ quan chủ quản (Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Phòng Lao động – Thương binh và xã hội): 05 ngày - Sở Tư pháp (STP): 208 ngày - Những người liên quan thay đổi ý kiến đồng ý về việc cho trẻ em làm con nuôi: 30 ngày - Cơ quan công an cấp tỉnh: 30 ngày - Bộ Tư pháp: 60 ngày - UBND tỉnh: 20 ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 44 đường 16/4 phường Kinh Dinh, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận)	<i>Lệ phí:</i> 9.000.000đ/trường hợp <i>Chi phí:</i> 50.000.000 đ/trường hợp (Trường hợp nhận trẻ em bị khuyết tật, mắc bệnh hiểm nghèo thì được miễn chi phí).	Quyết định số 71/QĐ-BTP ngày 10/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp
2	1.004878	Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trường hợp cha dượng, mẹ kế	Tổng thời gian giải quyết 125 ngày làm việc (thời gian thực tế giải quyết hồ sơ tại các cơ quan có thẩm quyền). Trong đó: - Sở Tư pháp: 25 ngày - Những người liên quan thay đổi ý kiến đồng ý về	Như trên	- <i>Mức thu lệ phí:</i> 4.500.000 (bốn triệu năm trăm nghìn đồng)/trường hợp nhận 01 trẻ em làm con nuôi.	Như trên

		nhận con riêng của vợ hoặc chồng; cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận cháu làm con nuôi	việc cho trẻ em làm con nuôi nước ngoài: 30 ngày - Bộ Tư pháp: 60 ngày - UBND tỉnh: 10 ngày		- <i>Mức thu chi phí: Không quy định.</i>  - <i>Thời điểm nộp lệ phí: Nộp sau khi Bộ Tư pháp tiếp nhận và cấp mã số hồ sơ của người nhận con nuôi.</i>	
3	1.003179	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài	Tổng thời gian giải quyết: 05 ngày làm việc ( <i>kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</i> ).	Như trên	<i>Không</i>	Như trên
4	1.003160	Giải quyết việc người nước ngoài thường trú ở Việt Nam nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi	Tổng thời gian giải quyết: 50 ngày làm việc Trong đó: - Sở Tư pháp: 20 ngày - Những người liên quan thay đổi ý kiến đồng ý về việc cho trẻ em làm con nuôi nước ngoài: 15 ngày - UBND tỉnh: 15 ngày	Như trên	<i>Lệ phí (bốn triệu năm trăm nghìn) đồng/trường hợp.</i>	Như trên

### B. Thủ tục hành chính cấp huyện

TT	Mã thủ tục	Tên thủ tục	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1		Ghi vào Sổ đăng ký nuôi con nuôi việc nuôi con nuôi đã được giải	Thời gian giải quyết: Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ. Trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. - Trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết	Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi cư trú của công dân Việt Nam	75.000đ/ <i>trường hợp (Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND ngày</i>	Quyết định số 71/QĐ-BTP ngày 10/01/2025 của Bộ trưởng Bộ

	2.002363	quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài.	không quá 03 ngày làm việc.		10/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh). - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Trích lục Ghi vào Sổ việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.	Tư pháp
--	----------	---	-----------------------------	--	--	---------

### C. Thủ tục hành chính cấp xã

TT	Mã thủ tục	Tên thủ tục	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1		Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước	Trong thời hạn 37 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Ủy ban nhân dân cấp xã	- Mức thu lệ phí: 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng/trường hợp. - Miễn lệ phí đăng ký nuôi con nuôi trong nước đối với trường hợp cha	Quyết định số 71/QĐ-BTP ngày 10/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp

	2.001263				<i>đượng hoặc mẹ kế nhận con riêng của vợ hoặc chồng làm con nuôi; cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận cháu làm con nuôi; nhận các trẻ em sau đây làm con nuôi: Trẻ khuyết tật, nhiễm HIV/AIDS hoặc mắc bệnh hiểm nghèo theo quy định của Luật Nuôi con nuôi và văn bản hướng dẫn; người có công với cách mạng nhận con nuôi.</i>	
2	2.001255	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Ủy ban nhân dân cấp xã	<i>Không</i>	Như trên

**PHẦN II**

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC  
NUÔI CON NUÔI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TƯ PHÁP TỈNH NINH THUẬN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: QĐ-UBND ngày / /2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

**A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH**

**1. Thủ tục Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trẻ em sống ở cơ sở nuôi dưỡng.**

<b>Trình tự</b>	<b>Chức danh, vị trí</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	Cơ quan chủ quản (Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Phòng Lao động – Thương binh và xã hội)	Có ý kiến bằng văn bản và gửi kèm hồ sơ của trẻ em cần được nhận làm con nuôi gửi Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh <i>(Kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ hợp lệ)</i> .	05 ngày làm việc
Bước 2	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	Kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ chuyển Phòng nghiệp vụ, Sở Tư pháp xử lý.	0,5 ngày
Bước 3	Phòng nghiệp vụ, Sở Tư pháp	Kiểm tra hồ sơ, hồ sơ đủ hợp lệ, tham mưu lãnh đạo Sở: - Tiến hành lấy ý kiến những người liên quan. - Gửi văn bản Công an tỉnh để xác minh nguồn gốc trẻ em. <i>(Trường hợp cha, mẹ đẻ hoặc người giám hộ của trẻ em cư trú ở địa phương khác, thời gian Sở Tư pháp nơi cha, mẹ đẻ hoặc người giám hộ của trẻ em cư trú lấy ý kiến về việc cho trẻ làm con nuôi ở nước ngoài: 05 ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Tư pháp nơi giải quyết việc nuôi con nuôi)</i> . - Thời gian những người liên quan thay đổi ý kiến đồng ý về việc cho trẻ em làm con nuôi.	17,5 ngày  30 ngày
Bước 4	Cơ quan công an cấp tỉnh	Xác minh nguồn gốc trẻ em đối với trẻ em bị bỏ rơi, kể từ	30 ngày

		ngày nhận được đề nghị của Sở Tư pháp. <i>Trường hợp Công an cấp tỉnh đã xác minh được thông tin về cha mẹ đẻ của trẻ em bị bỏ rơi nhưng không liên hệ được, thời gian Sở Tư pháp và Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có thông tin cư trú của cha mẹ đẻ trẻ em thực hiện niêm yết thông báo về việc cho trẻ em bị bỏ rơi làm con nuôi tại trụ sở cơ quan: 60 ngày, kể từ ngày nhận được kết quả xác minh (đối với Sở Tư pháp) và 60 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Sở Tư pháp (đối với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có thông tin cư trú của cha mẹ đẻ trẻ em).</i>	60 ngày
Bước 5	Bộ Tư pháp	<i>Trường hợp giới thiệu trẻ em làm con nuôi:</i> Kiểm tra, thẩm định hồ sơ của người nước ngoài nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, hồ sơ đã được nộp lệ phí.	15 ngày
Bước 6	Sở Tư pháp	- Giới thiệu trẻ em làm con nuôi kể từ ngày nhận được hồ sơ của người nhận con nuôi. - Thực hiện giới thiệu trẻ em làm con nuôi lại trong trường hợp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh không đồng ý với việc giới thiệu trước (đối với trẻ em thuộc diện thông qua thủ tục giới thiệu) kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có văn bản không đồng ý.	30 ngày 90 ngày
Bước 7	UBND tỉnh	Xem xét, có ý kiến đối với việc giới thiệu trẻ em làm con nuôi (đối với trẻ em thuộc diện thông qua thủ tục giới thiệu), kể từ ngày nhận được hồ sơ do Sở Tư pháp trình.	10 ngày
Bước 8	Sở Tư pháp	Chuyển cho <i>Bộ Tư pháp</i> 01 bộ hồ sơ của trẻ em kèm theo văn bản đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (đối với trẻ em thuộc diện thông qua thủ tục giới thiệu), kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đồng ý.	03 ngày làm việc
Bước 9	Bộ Tư pháp	- Kiểm tra kết quả giải quyết việc nuôi con nuôi, kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả giải quyết việc nuôi con	30 ngày



		<p>nuôi của Sở Tư pháp.</p> <p>- Thông báo cho Sở Tư pháp: kể từ ngày nhận được văn bản của cơ quan có thẩm quyền của nước nơi người nhận con nuôi thường trú thông báo về sự đồng ý của người nhận con nuôi đối với trẻ em được giải quyết cho làm con nuôi, xác nhận trẻ em được nhập cảnh và thường trú tại nước mà trẻ em được nhận làm con nuôi</p>	15 ngày
Bước 10	Phòng nghiệp vụ, Sở Tư pháp	- Sau khi có Thông báo của Bộ Tư pháp: tham mưu Lãnh đạo Sở văn bản trình UBND tỉnh quyết định việc cho trẻ em làm con nuôi nước ngoài.	02 ngày
Bước 11	UBND tỉnh	Xem xét, ra quyết định cho trẻ em làm con nuôi người nước ngoài, kể từ ngày nhận được hồ sơ do Sở Tư pháp trình.	10 ngày
Bước 12	Sở Tư pháp	<p>- Thông báo cho người nhận con nuôi có mặt ở Việt Nam và Tổ chức lễ giao nhận con nuôi.</p> <p><i>(Trường hợp người nhận con nuôi có mặt ở Việt Nam để trực tiếp nhận con nuôi: 60 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo của Sở Tư pháp hoặc không quá 90 ngày, trong trường hợp có lý do chính đáng không thể có mặt tại lễ giao nhận con nuôi đúng thời hạn 60 ngày).</i></p>	05 ngày
<b>Tổng thời gian thực hiện TTHC: 353 ngày làm việc</b>			

**2. Thủ tục Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trường hợp cha dượng, mẹ kế nhận con riêng của vợ hoặc chồng; cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận cháu làm con nuôi.**

<b>Trình tự</b>	<b>Chức danh, vị trí</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	Bộ Tư pháp	Kiểm tra, thẩm định hồ sơ của người nhận con nuôi và chuyển hồ sơ cho Sở Tư pháp, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	15 ngày

Bước 2	Phòng nghiệp vụ, Sở Tư pháp	<p>Kiểm tra hồ sơ, hồ sơ hợp lệ, tham mưu lãnh đạo Sở:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiến hành lấy ý kiến những người liên quan, xác nhận người được nhận làm con nuôi đủ điều kiện làm con nuôi nước ngoài kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</li> <li>- Thời gian những người liên quan thay đổi ý kiến đồng ý về việc cho trẻ em làm con nuôi nước ngoài, kể từ ngày được lấy ý kiến.</li> </ul>	<p>18 ngày</p> <p>30 ngày</p>
Bước 3	Bộ Tư pháp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra kết quả giải quyết việc nuôi con nuôi nước ngoài và thông báo cho người nhận con nuôi, Cơ quan Trung ương về nuôi con nuôi của nước nơi người nhận con nuôi thường trú, kể từ ngày nhận được các giấy tờ Sở Tư pháp gửi.</li> <li>- Bộ Tư pháp thông báo cho Sở Tư pháp về kết quả giải quyết việc nuôi con nuôi nước ngoài, kể từ ngày nhận được văn bản của Trung ương về nuôi con nuôi của nước nơi người nhận con nuôi thường trú, người nhận con nuôi.</li> </ul>	<p>30 ngày</p> <p>15 ngày</p>
Bước 4	Phòng nghiệp vụ, Sở Tư pháp	Tham mưu Lãnh đạo Sở có văn bản trình UBND tỉnh quyết định việc cho trẻ em làm con nuôi.	02 ngày
Bước 5	UBND tỉnh	Xem xét, ký duyệt hồ sơ, ra Quyết định và chuyển kết quả về Sở Tư pháp để đăng ký việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài theo quy định.	10 ngày
Bước 6	Sở Tư pháp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông báo cho người nhận con nuôi có mặt ở Việt Nam và Tổ chức lễ giao nhận con nuôi.</li> <li>- <i>Trường hợp người nhận con nuôi có mặt ở Việt Nam để trực tiếp nhận con nuôi: 60 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo của Sở Tư pháp hoặc không quá 90 ngày, trong trường hợp có lý do chính đáng không thể có mặt tại lễ giao nhận con nuôi đúng thời hạn 60 ngày.</i></li> </ul>	05 ngày

<b>Tổng thời gian thực hiện TTHC: 125 ngày làm việc</b>			
---	--	--	--

### 3. Thủ tục Đăng ký lại việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài

Trình tự	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ hợp lệ chuyển Phòng nghiệp vụ, Sở Tư pháp xử lý.	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Phòng nghiệp vụ, Sở Tư pháp	Tiếp nhận hồ sơ, dự thảo văn bản trình lãnh đạo Sở Tư pháp ký văn bản trình UBND tỉnh.	1 ngày làm việc
Bước 3	UBND tỉnh	Xem xét, duyệt hồ sơ, ký Quyết định và chuyển kết quả về Sở Tư pháp để thực hiện đăng ký lại việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài theo quy định.	2 ngày làm việc
Bước 4	Sở Tư pháp	Thực hiện đăng ký lại việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài theo quy định, chuyển kết quả đến Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh trả kết quả cho cá nhân, tổ chức.	1 ngày làm việc
Bước 5	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức yêu cầu đăng ký lại	0,5 ngày làm việc
<b>Tổng thời gian thực hiện TTHC: 05 ngày làm việc</b>			

### 4. Thủ tục Giải quyết việc người nước ngoài thường trú ở Việt Nam nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi

Trình tự	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ hợp lệ chuyển Phòng nghiệp vụ, Sở Tư pháp xử lý.	0,5 ngày
Bước 2		Kiểm tra hồ sơ, hồ sơ hợp lệ, tham mưu lãnh đạo Sở:	16,5 ngày

	Phòng nghiệp vụ, Sở Tư pháp	- Tổ chức lấy ý kiến những người liên quan. - Trình hồ sơ Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định. <i>Trường hợp những người liên quan thay đổi ý kiến đồng ý về việc cho trẻ em làm con nuôi kể từ ngày được lấy ý kiến.</i>	15 ngày
Bước 3	UBND tỉnh	Xem xét, ký duyệt hồ sơ, ra Quyết định và chuyển kết quả về Sở Tư pháp để đăng ký việc nuôi con nuôi theo quy định.	15 ngày
Bước 4	Sở Tư pháp	Đăng ký việc nuôi con nuôi theo quy định và tổ chức lễ giao nhận nuôi con nuôi.	03 ngày
<b>Tổng thời gian thực hiện TTHC: 50 ngày làm việc</b>			

## B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

### 1. Thủ tục Ghi vào Sổ đăng ký nuôi con nuôi việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài

Trình tự	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ, thống nhất, hợp lệ của hồ sơ, hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận, chuyển Phòng Tư pháp xử lý.	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Phòng Tư pháp	Thẩm tra hồ sơ (thẩm tra tính thống nhất, hợp lệ của các thông tin trong hồ sơ, giấy tờ, tài liệu do người yêu cầu nộp, xuất trình hoặc đính kèm), hồ sơ đủ điều kiện, phù hợp quy định pháp luật, tiếp nhận ghi vào sổ đăng ký nuôi con nuôi việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài theo quy định.	0,5 ngày làm việc
<b>Tổng thời gian thực hiện TTHC:</b> Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ. Trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc.			

## C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

### 1. Thủ tục Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước

Trình tự	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ hợp lệ, chuyển công chức Tư pháp - Hộ tịch xử lý.	0,5 ngày
Bước 2	Công chức Tư pháp - Hộ tịch	<p>- <i>Xác minh, đánh giá hoàn cảnh gia đình, tình trạng chỗ ở, điều kiện kinh tế của người nhận con nuôi:</i></p> <p><i>(Trường hợp người nhận con nuôi có nơi thường trú và nơi ở hiện tại khác nhau, trong 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của người nhận con nuôi, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người nhận con nuôi thường trú trực tiếp xác minh trong 05 ngày làm việc hoặc có văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân cấp xã nơi ở hiện tại của người nhận con nuôi thực hiện xác minh, đánh giá hoàn cảnh gia đình, tình trạng chỗ ở, điều kiện kinh tế của người nhận con nuôi. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi ở hiện tại của người nhận con nuôi thực hiện xác minh, đánh giá theo nội dung Văn bản xác nhận hoàn cảnh gia đình, tình trạng chỗ ở, điều kiện kinh tế của người nhận con nuôi và có văn bản thông báo kết quả đánh giá cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người nhận con nuôi thường trú).</i></p> <p>- Lấy ý kiến của những người liên quan (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ).</p> <p>- Thời gian những người liên quan thay đổi ý kiến đồng ý về việc cho trẻ em làm con nuôi, kể từ ngày được lấy ý kiến.</p> <p>- Tham mưu; trình Chủ tịch UBND cấp xã hồ sơ nuôi con nuôi trong nước.</p>	<p>07 ngày</p> <p>10 ngày</p> <p>15 ngày</p> <p>2,5 ngày</p>

Bước 3	Chủ tịch UBND cấp xã	Tổ chức đăng ký việc nuôi con nuôi và tổ chức giao nhận con nuôi, ghi vào sổ đăng ký việc nuôi con nuôi và trao Giấy chứng nhận nuôi con nuôi trong nước cho bên giao và bên nhận, kể từ ngày hết hạn thay đổi ý kiến đồng ý.	02 ngày
<b>Tổng thời gian thực hiện TTHC: 37 ngày làm việc</b>			

## 2. Thủ tục Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước

Trình tự	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ hợp lệ, chuyển công chức Tư pháp - Hộ tịch xử lý.	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Công chức Tư pháp - Hộ tịch	Kiểm tra, dự thảo văn bản trình lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt. Lưu ý: Khi nộp hồ sơ, trường hợp phải chứng minh nơi thường trú của cha mẹ nuôi và con nuôi, cán bộ, công chức, viên chức, cá nhân được giao trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết hồ sơ phải khai thác, sử dụng thông tin về cư trú của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo các phương thức nêu tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ.	02 ngày làm việc
Bước 3	Chủ tịch UBND cấp xã	Xem xét, ký duyệt hồ sơ và chuyển Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	02 ngày làm việc
Bước 4	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã	Trả kết quả cho người có yêu cầu đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước.	0,5 ngày làm việc
<b>Tổng thời gian thực hiện TTHC: 05 ngày làm việc</b>			